**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa: Ngoại Ngữ

Bộ môn: Biên Phiên dịch

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **Biên dịch 1**
* Tiếng Anh: Translation 1

Mã học phần: Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Lý thuyết dịch

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần giới thiệu tóm tắt các kiến thức cơ bản về các loại hình biên dịch, kỹ thuật biên dịch và những sai lầm cần tránh khi dịch. Bên cạnh lý thuyết học phần còn cung cấp các bài tập thực hành theo mức độ nâng cao dần: luyện tập dịch các mẫu câu cơ bản, dịch các loại mệnh đề và dịch các đoạn ngắn theo chủ đề: văn hoá, giáo dục, kinh tế, giải trí, khoa học thường thức.

**3. Mục tiêu:**

Học phần giúp cho người học ôn lại các kiến thức cơ bản về các loại hình biên dịch, kỹ thuật biên dịch và những sai lầm cần tránh khi dịch. Sinh viên được áp dụng lý thuyết vào các bài tập thực hành dịch theo mức độ nâng cao dần (dịch các mẫu câu cơ bản, mệnh đề và đoạn ngắn). Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng biên dịch các văn bản thông thường.

**4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

1. Nắm được các loại hình biên dịch và phân biệt giữa dịch hình thức và dịch ngữ nghĩa;
2. Nắm được quy trình dịch một văn bản hoàn thiện và vận dụng khi thực hiện một bài dịch;
3. Phân tích và dịch các mẫu câu cơ bản, sử dụng linh hoạt các mẫu câu trong các tình huống khác nhau;
4. Nắm rõ các loại mệnh đề và sử dụng vào câu dịch
5. Nắm rõ và thực hành dịch các kỹ thuật dịch liên quan đến từ vựng và ngữ pháp từ Anh sang Việt;
6. Nắm rõ và thực hành dịch các kỹ thuật dịch liên quan đến từ vựng và ngữ pháp từ Việt sang Anh;
7. Nắm rõ các lỗi sai về ngôn ngữ trong biên dịch và thực hành sửa lỗi sai;
8. Biên dịch văn bản ngắn theo chủ đề, sử dụng linh hoạt, đúng đắn văn phong và từ vựng khi dịch các chủ đề khác nhau.

**5. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | |
| *LT* | *TH* |
| 1  1.1  1.2  1.3 | Kinds of Translation  Literal versus idiomatic  Translating grammatical features  Translating lexical features | a, b | 2 | 4 |
| 2  2.1  2.2 | Translating kinds of sentences and kinds of clauses  Kinds of Sentences  Kinds of Clauses | c, d | 2 | 4 |
| 3  3.1  3.2  3.3  3.4 | Useful Strategies in English – Vietnamese Translation  How to deal with non-equivalence at lexical level  How to deal with idioms and set expressions  How to deal with voice, number and person  How to deal with newspaper headlines | e | 3 | 6 |
| 4  4.1  4.2  4.3  4.4  4.5  4.6  4.7 | Useful Strategies in Vietnamese – English Translation  Omission  Amplification  Changes of parts of speech  Translating a word with different meanings  Translating non-subject sentences  Translating meaning in an appropriate manner or from a different point of view  Dealing with long sentences – sentence separation | f | 3 | 6 |
| 5  5.1  5.2 | Patterns and Sources of Linguistic Errors made by Vietnamese Translators  Lexical errors  Structural errors | g | 2 | 4 |
| 6 | Translating short passages | h |  | 9 |

**6. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên tác giả | Tên tài liệu | Năm  xuất bản | Nhà  xuất bản | Địa chỉ khai thác tài liệu | *Mục đích*  *sử dụng* | |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Nguyễn Văn Tuấn | Translation 1 | 2004 | Nhà xuất bản Đà Nẵng | Nhà sách | x |  |
| 2 | Tài liệu dịch viết 1 - Khoa tiếng Anh - Đại học Ngoại ngữ Hà Nội | Tài liệu dịch viết 1 |  | Lưu hành nội bộ | Bộ môn | x |  |
| 3 | Nguyễn Thành Tâm | Tuyển chọn các bài dịch Việt – Anh theo chủ điểm | 2004 | Nhà xuất bản Thống Kê | Nhà sách |  | x |
| 4 | Trần Chí Thiện | Hướng dẫn luyện dịch Việt - Anh | 1999 | Nhà xuất bản Thanh Niên | Nhà sách |  | x |
| 5 | Peter Newmark | A Textbook of Translation | 1988 | Prentice Hall International Ltd | Bộ môn |  | x |

**7. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Tham gia các hoạt động tại lớp | a-h | 10 |
| 2 | Tự nghiên cứu: (TNC): *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần,* | a-h | 5 |
| 3 | Hoạt động nhóm (HĐN) | a-h | 10 |
| 4 | Chuyên cần/thái độ | a-h | 5 |
| 5 | Kiểm tra giữa kỳ (KT) | a-h | 20 |
| 6 | Thi kết thúc học phần (thi viết) | a-h | 50 |

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi họ tên)*

*Lê Cao Hoàng Hà*

*Phạm Thị Kim Uyên*

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*